

Trà Vinh, ngày 28 tháng 12 năm 2020

*

Số 21-HD/UBKT

HƯỚNG DẪN
Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Chi bộ

Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW Ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành về thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng;

Căn cứ Hướng dẫn 01-HD/UBKTTW ngày 21/11/2016 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện Quy định 30-QĐ/TW thi hành Chương VII và VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường trích những hướng dẫn, quy định có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Chi bộ nhằm giúp cấp ủy các Chi bộ nghiên cứu, vận dụng, triển khai thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ Trường như sau:

I- CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA CHI BỘ

1/- Công tác kiểm tra thường xuyên

- Chi bộ kiểm tra đảng viên thường xuyên thông qua sinh hoạt Chi bộ định kỳ; qua kiểm tra, phân tích chất lượng đảng viên; qua nhận xét, đánh giá, phản ánh của tổ chức đoàn thể và trong viên chức, sinh viên đối với tổ chức Đảng và đảng viên; qua nghiên cứu, khảo sát nắm tình hình theo yêu cầu của cấp ủy; qua sơ kết, tổng kết công tác và thông báo của tổ chức Đảng có thẩm quyền cấp trên để đánh giá đúng mặt mạnh, mặt yếu của đảng viên, kịp thời động viên, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, chủ động phòng ngừa đảng viên vi phạm. **Nội dung kiểm tra này được thể hiện trong biên bản họp lệ hàng tháng.**

- Ngoài ra, Chi bộ có thể tiến hành kiểm tra định kỳ đối với một số đảng viên của Chi bộ về một số nội dung cần kiểm tra... Khi có vấn đề đột xuất, thì có thể kiểm tra bất thường. Nếu đảng viên vi phạm hoặc bị tố cáo, Chi bộ kịp thời kiểm tra, xem xét hoặc báo cáo với tổ chức Đảng cấp trên có thẩm quyền xem xét, giải quyết. **Nội dung kiểm tra này được thể hiện bằng biên bản trong sổ họp của Chi bộ.**

2/- Công tác kiểm tra chuyên đề

Vào đầu năm, Chi bộ đưa nội dung vào Nghị quyết năm của Chi bộ gồm 3 nội dung: Đối tượng; Nội dung kiểm tra và mốc thời gian kiểm tra.

- **Đối tượng:** Chi bộ kiểm tra đảng viên đang sinh hoạt tại Chi bộ. Trước hết, tập trung kiểm tra những đảng viên đang giữ nhiệm vụ quan trọng và số lượng đảng viên được kiểm tra hàng năm thực hiện theo hướng dẫn này tại mục quy định số lượng.

- **Nội dung kiểm tra:** Chi bộ có thể lựa chọn 1 trong những nội dung như sau:

- Việc thực hiện **4 nhiệm vụ** của người đảng viên.
- Việc đảng viên thực hiện nhiệm vụ do cấp ủy giao.
- Việc thực hiện Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) *“Về những điều đảng viên không được làm” (có thể chọn lựa một số nội dung trong Quy định số 47-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm để kiểm tra đối với đảng viên).*

- Việc đăng ký thực hiện bản cam kết thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (Có thể chọn lựa các nội dung trọng tâm trong 82 nhận diện biểu hiện “tự diễn biến”, tự chuyển hóa” để kiểm tra đối với đảng viên).*

- Việc thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư *“về công tác kiểm tra của tổ chức Đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên”*; Chỉ thị 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ đảng viên”*; Quy định số 1031-QĐ/TU, ngày 22/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu”*; Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“về tăng cường trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong hệ thống chính trị”*.

- Việc giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW...

- **Mốc thời gian kiểm tra:** Có thể từ 01/01 đến 30/6 hoặc từ 01/01 đến 30/9, tùy theo tình hình thực tế mà Chi bộ lựa chọn mốc thời gian kiểm tra cho phù hợp

*** Tổ chức một cuộc kiểm tra chuyên đề:**

(1) Kế hoạch kiểm tra (có phân công Tổ Kiểm tra, Thời gian ban hành kế hoạch phải sau thời gian cuối của mốc kiểm tra từ 1-5 ngày)_ (Mẫu KHKT).

(2) Đề cương hướng dẫn viết báo cáo (đính kèm theo kế hoạch)_ Mẫu ĐCKT.

(3) Báo cáo của đảng viên được kiểm tra (Theo mẫu đề cương).

(4) Các biên bản thẩm tra, xác minh của Tổ kiểm tra (nếu có) _ Mẫu BBTKT.

(5) Báo cáo của Tổ Kiểm tra_ Mẫu BCTKT.

(6) Biên bản họp chi bộ_ Mẫu BBKT.

(7) Thông báo kết luận của chi bộ_ Mẫu TBKL.

*** Chi bộ tiến hành một cuộc kiểm tra chuyên đề gồm 3 bước:**

Bước 1: Bước chuẩn bị

- Chi bộ xây dựng kế hoạch kiểm tra, có phân công Tổ kiểm tra và đề cương báo cáo (mẫu kèm theo).

- Tổ kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chuẩn bị văn bản, tài liệu phục vụ kiểm tra.

Bước 2: Bước tiến hành

- Chi bộ thông báo kế hoạch, đề cương nội dung kiểm tra, yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình.

- Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh: Thu thập tài liệu, nghiên cứu báo cáo giải trình của đảng viên được kiểm tra, làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan (báo cáo của đảng viên và biên bản thẩm tra, xác minh của tổ kiểm tra (nếu có)).

- Tổ chức hội nghị chi bộ để nghe đảng viên được kiểm tra trình bày báo cáo giải trình; Tổ kiểm tra trình bày báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; chi bộ thảo luận, phân tích và kết luận ưu điểm, khuyết điểm về nội dung kiểm tra và kết luận kiểm tra.

Bước 3: Bước kết thúc

- Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, trình chi ủy hoặc bí thư chi bộ ký, gửi đảng viên được kiểm tra, báo cáo tổ chức đảng cấp trên.

- Trường hợp đảng viên có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật, chi bộ chủ động xem xét, xét xử theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Lập và lưu trữ hồ sơ; chi bộ phân công chi ủy viên theo dõi, đôn đốc, tạo điều kiện để đảng viên được kiểm tra chấp hành kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (nếu có) và khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế, vi phạm (nếu có), báo cáo với chi bộ.

3/- Quy định số lượng đảng viên được kiểm tra tại Chi bộ:

*** Đối với chi bộ có phó bí thư hoặc có chi ủy thì số lượng đảng viên được kiểm tra hàng năm như sau:**

- Đối với Chi bộ có số lượng đảng viên dưới 10 đồng chí thực hiện kiểm tra 01 đảng viên.

- Đối với Chi bộ có số lượng từ 10 đến dưới 20 đảng viên thực hiện kiểm tra 02 đảng viên.

- Đối với Chi bộ có số lượng từ 20 đảng viên trở lên thực hiện kiểm tra 03 đảng viên.

*** Đối với chi bộ chỉ có Bí thư, không có phó bí thư, chi ủy:** Thì tăng cường kiểm tra thường xuyên đối với đảng viên (qua gặp gỡ trực tiếp đảng viên để trao đổi công việc, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; qua các cuộc họp lệ chi bộ; qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình; qua công tác đánh giá chất lượng đảng viên, ...). Thực hiện kiểm tra chuyên đề đối với đảng viên khi cần.

4/- Trách nhiệm và quyền hạn của đảng viên đối với công tác kiểm tra

- Trách nhiệm của đảng viên:

+ Phải thường xuyên tự kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ được giao.

+ Kịp thời phát hiện, đấu tranh, phê bình đảng viên, tổ chức đảng có vi phạm.

+ Tham gia công tác kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của Chi bộ và tổ chức đảng cấp trên khi được phân công.

+ Chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát, các quyết định, kết luận, yêu cầu của chủ thể kiểm tra; tham dự đầy đủ các cuộc họp, buổi làm việc được triệu tập; báo cáo, giải trình đầy đủ, trung thực về các nội dung được yêu cầu; không để lộ bí mật nội dung kiểm tra cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết.

+ Báo cáo giải trình đầy đủ, trung thực về nội dung được kiểm tra và báo cáo, cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra theo yêu cầu của tổ chức đảng có thẩm quyền.

- Quyền của đảng viên:

+ Được thông tin, thảo luận và biểu quyết (trừ đảng viên dự bị) các nội dung được kiểm tra, kỷ luật đảng thuộc trách nhiệm của mình.

+ Phê bình, tự phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên có liên quan công tác kiểm tra, kỷ luật đảng thuộc trách nhiệm của mình.

+ Được sử dụng bằng chứng về các nội dung kiểm tra; được bảo lưu ý kiến, đề nghị, phản ánh, báo cáo với tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét lại nhận xét, đánh giá, kết luận, quyết định đối với mình hoặc xem xét lại việc kiểm tra không đúng nội dung, yêu cầu, trách nhiệm của cấp kiểm tra, giám sát.

II- CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA CHI BỘ

1/- Công tác giám sát thường xuyên

* Chi bộ giám sát trực tiếp bằng cách:

- Theo dõi, đôn đốc đảng viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Các đồng chí ủy viên gặp gỡ, trao đổi đảng viên.

- Kiểm điểm tự phê bình và phê bình; bình xét phân tích, đánh giá chất lượng đảng viên.

* Chi bộ giám sát gián tiếp bằng cách:

- Kết quả tự phê bình và phê bình, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của đảng viên trong Chi bộ.

- Ý kiến trao đổi, phản ánh, kiến nghị, báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát của các đơn vị chức năng, đoàn thể chính trị - xã hội; phản ánh các phương tiện thông tin đại chúng.

*** Việc tổ chức thực hiện giám sát thường xuyên này được thể hiện tại biên bản họp lệ hàng tháng.**

1/- Công tác giám sát chuyên đề

Vào đầu năm, Chi bộ đưa nội dung vào Nghị quyết năm của Chi bộ gồm 3 nội dung: Đối tượng; Nội dung giám sát và mốc thời gian giám sát.

- **Đối tượng:** Chi bộ giám sát đảng viên đang sinh hoạt tại Chi bộ và số lượng đảng viên được giám sát hàng năm thực hiện theo hướng dẫn này tại mục quy định số lượng.

- **Nội dung giám sát:** Chi bộ có thể lựa chọn 1 trong những nội dung như sau:

- Việc thực hiện **4 nhiệm vụ** của người đảng viên.
 - Việc đảng viên thực hiện nhiệm vụ do cấp ủy giao.
 - Việc thực hiện Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) "*Về những điều đảng viên không được làm*" (có thể chọn lựa một số nội dung trong Quy định số 47-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm để kiểm tra đối với đảng viên).

- Việc đăng ký thực hiện bản cam kết thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về "*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ*", gắn với việc thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW, Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chỉ thị số 1973/CT-TTg, Quy định số 47-QĐ/TW, Quy định số 101-QĐ/TW...

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về "*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ*" đối với đảng viên. (Có thể chọn lựa các nội dung trọng tâm trong 82 nhận diện biểu hiện "*tự diễn biến", tự chuyển hóa*" để kiểm tra đối với đảng viên).

- Việc thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư "*về công tác kiểm tra của tổ chức Đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên*"; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư "*về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*"; Chỉ thị 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "*về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ đảng viên*"; Quy định số 1031-QĐ/TU, ngày 22/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "*về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu*"; Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "*về tăng cường trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong hệ thống chính trị*".

- Việc giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW...

* **Lưu ý:** Nội dung giám sát đối với đảng viên của chi bộ tập trung chủ yếu là việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- **Mốc thời gian giám sát:** Có thể từ 01/01 đến 30/6 hoặc từ 01/01 đến 30/9, tùy theo tình hình thực tế mà Chi bộ lựa chọn mốc thời gian giám sát cho phù hợp

* **Tổ chức một cuộc giám sát chuyên đề:**

(1) Kế hoạch giám sát (có phân công Tổ Giám sát, Thời gian ban hành kế hoạch phải sau thời gian cuối của mốc giám sát từ 1-5 ngày)_ Mẫu KHGS.

(2) Đề cương hướng dẫn viết báo cáo_ Mẫu ĐCGS.

- (3) Báo cáo của đảng viên được giám sát (Theo mẫu đề cương).
- (4) Báo cáo của Tổ Giám sát _ Mẫu BCTGS.
- (5) Biên bản họp chi bộ _ Mẫu BBGS.
- (6) Thông báo kết quả giám sát của chi bộ _ Mẫu TBKQ.

*** Chi bộ tiến hành một cuộc giám sát chuyên đề gồm 03 bước:**

Bước 1: Bước chuẩn bị

- Xây dựng kế hoạch giám sát, có phân công Tổ giám sát và đề cương báo cáo (mẫu kèm theo).
- Tổ giám sát phân công nhiệm vụ cho các thành viên, hướng dẫn báo cáo theo đề cương, chuẩn bị văn bản, tài liệu phục vụ việc giám sát.

Bước 2: Bước tiến hành

- Tổ giám sát làm việc với đảng viên được giám sát để triển khai kế hoạch giám sát; yêu cầu đảng viên được giám sát chuẩn bị báo cáo và cung cấp tài liệu liên quan cho tổ giám sát.
- Tổ giám sát nhận báo cáo và các tài liệu của đảng viên được giám sát; làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan (nếu cần); chuẩn bị dự thảo báo cáo kết quả giám sát.
- Tổ chức hội nghị chi bộ để đảng viên được giám sát trình bày báo cáo; tổ giám sát trình bày dự thảo báo cáo kết quả giám sát; hội nghị thảo luận.

Bước 3: Bước kết thúc

- Tổ giám sát hoàn chỉnh thông báo kết quả giám sát báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ ký, gửi đảng viên được giám sát và báo báo tổ chức đảng cấp trên.
- Lập lưu trữ hồ sơ; chi bộ phân công chi ủy viên theo dõi đảng viên được giám sát chấp hành thông báo kết quả giám sát, báo cáo với chi bộ.

3/- Quy định số lượng đảng viên được giám sát tại Chi bộ:

*** Đối với chi bộ có Phó bí thư hoặc có chi ủy thì số lượng đảng viên được giám sát hàng năm như sau:**

- Đối với Chi bộ có số lượng đảng viên dưới 10 đồng chí thực hiện giám sát 01 đảng viên.
- Đối với Chi bộ có số lượng từ 10 đến dưới 20 đảng viên thực hiện giám sát 02 đảng viên.
- Đối với Chi bộ có số lượng từ 20 đảng viên trở lên thực hiện giám sát 03 đảng viên.

*** Đối với chi bộ chỉ có Bí thư (không có phó bí thư, chi ủy):** Thì tăng cường giám sát thường xuyên đối với đảng viên (qua gặp gỡ trực tiếp đảng viên để trao đổi công việc, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; qua các cuộc họp lệ chi bộ; qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình; qua công tác đánh giá chất lượng đảng viên, ...). Thực hiện giám sát chuyên đề đối với đảng viên khi cần.

4/-Trách nhiệm và quyền của đảng viên được giám sát:

- *Trách nhiệm của đảng viên*

- Chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng, của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp trên và cấp ủy cấp mình về công tác giám sát. Chấp hành các yêu cầu, quyết định của chủ thể giám sát hoặc tổ chức Đảng có thẩm quyền.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản, tài liệu; tham dự đầy đủ các cuộc họp, buổi làm việc; báo cáo, trả lời; trao đổi, đầy đủ, trung thực với chủ thể giám sát về các nội dung được yêu cầu.

- Thực hiện quyết định, thông báo, tiếp thu việc nhắc nhở, các đề nghị hoặc yêu cầu của chủ thể giám sát.

- Không được gây khó khăn, trở ngại; không được từ chối khi có yêu cầu giám sát của Chi bộ; không để lộ bí mật nội dung giám sát cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết.

- *Quyền của đảng viên*

- Được Chi bộ nhận xét, đánh giá về bản thân.

- Được Chi bộ thông báo kế hoạch giám sát chuyên đề.

- Trình bày ý kiến, giải trình và bảo lưu ý kiến; được sử dụng bằng chứng chứng minh về các nội dung giám sát thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- Từ chối trả lời, cung cấp thông tin, tài liệu không thuộc phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hoặc không liên quan đến nội dung giám sát hoặc thấy chủ thể giám sát không đúng nội dung, yêu cầu, trách nhiệm thẩm quyền giám sát.

- Được đề nghị, phản ánh, báo cáo với tổ chức Đảng có thẩm quyền xem xét lại nhận xét, đánh giá đối với mình hoặc xem xét lại việc giám sát không đúng nội dung, yêu cầu, trách nhiệm của chủ thể giám sát.

Trên đây là hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát của Chi bộ. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề chưa rõ, yêu cầu liên hệ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường để được hỗ trợ.

Nơi nhận:

- BCH Đảng bộ (để B/c);
- UBKT Đảng ủy, các Chi bộ (thực hiện);
- Lưu: VPĐU, HS UBKT.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Huỳnh Văn Mười Một